

Phước Sơn, ngày 06 tháng 11 năm 2024

Số: 10/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân – gia đình thụ lý số 09/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Hồ Thị L**; sinh năm: 1998

Địa chỉ: **Thôn A, xã P, huyện P, tỉnh Quảng Nam**

- Bị đơn: Anh **Hồ Văn H**; sinh năm: 1998

Địa chỉ: **Tổ dân phố số A, thị trấn K, huyện P, tỉnh Quảng Nam.**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng C - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện P, tỉnh Quảng Nam;

Địa chỉ: **Tổ dân phố số C, thị trấn K, huyện P, tỉnh Quảng Nam.**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Hồ Thị L** và anh **Hồ Văn H**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị **Hồ Thị L** và anh **Hồ Văn H** đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Chị **Hồ Thị L** nhận trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu **Hồ Hoàng Gia B**, sinh ngày 05/02/2022.

Anh **Hồ Văn H** đồng ý cấp dưỡng nuôi con, mỗi tháng 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của anh **Hồ Văn H**.

- Về tài sản chung:

Chị **Hồ Thị L** và anh **Hồ Văn H** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung:

Chị **Hồ Thị L** nhận trách nhiệm trả nợ cho **Ngân hàng C – Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện P**, tỉnh Quảng Nam số tiền: 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*). Trong đó, nợ gốc: 50.000.000đ, nợ lãi: 0 đồng (Tiền lãi tính đến ngày 14/10/2024).

- Về Án phí Hôn nhân - gia đình sơ thẩm:

Chị **Hồ Thị L** được miễn nộp tiền án phí hôn nhân gia đình, anh **Hồ Văn H** được miễn nộp tiền án phí hôn nhân gia đình và miễn nộp tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Vì chị **Hồ Thị L** và anh **Hồ Văn H** đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện Phước Sơn;
- UBND xã Phước Chánh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phơ Loong Đếch

